SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÁNH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 708/QĐ-BVĐKCH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vắc xin
Gói thầu: Thuốc Generic
Dự toán mua sắm: Mua sắm vắc xin bổ sung năm 2026-2027

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÁNH HƯNG

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, khóa XV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15, ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công ty và luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của luật đấu thầu, luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, luật hải quan, luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, luật đầu tư, luật đầu tư công, luật quản lý; sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính Phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2025/NĐ-CP

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2025 của Bộ Y Tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư 134/2026/TT-BTC ngày 09 tháng 09 năm 2026 của Bộ tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu

Căn cứ Quyết định số 677/QĐ-BVĐKCH ngày 27 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Chánh Hưng về việc phê duyệt dự toán mua sắm: Mua sắm vắc xin bổ sung năm 2026-2027;

Theo đề nghị của Khoa Dược tại Tờ trình số 36/TTr-KD ngày 28 tháng 10 năm 2026 về việc trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vắc xin Gói thầu: Thuốc Generic; Thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm vắc xin bổ sung năm 2026-2027.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vắc xin Gói thầu: Thuốc Generic; Thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm vắc xin bổ sung năm 2026-2027 với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Tổ, Khoa, Phòng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, P.TCKT, KD.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÁNH HƯNG

BS CKII. Phan Nhật Khánh

Phụ lục

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM VẮC XIN BỔ SUNG NĂM 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 708/QĐ-BVĐKCH ngày 30 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Chánh Hưng)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Bệnh viện Đa khoa Chánh Hưng	Thuốc Generic	Thực hiện mua sắm vắc xin bổ sung phục vụ trong công tác tiêm ngừa	**1.940.987.510 đồng**	Nguồn thu từ cơ quan bảo hiểm xã hội thanh toán, nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; Nguồn thu hợp pháp khác.	Chào giá trực tuyến rút gọn	-	30 ngày	Tháng 11/2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	**Không áp dụng**
Tổng giá gói thầu: 1.940.987.510 đồng ***(Số tiền bằng chữ: Một tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm mười đồng ./.)***												

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÁNH HƯNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC KẾ HOẠCH MUA SẮM VẮC XIN BỔ SUNG NĂM 2026-2027

Dự toán mua sắm: Mua sắm Vắc xin bổ sung năm 2026-2027

GÓI THẦU: THUỐC GENERIC

(Đính kèm Quyết định số 708 /QĐ-BVĐKCH ngày 30 tháng 10 năm 2026)

STT	Phòng Bệnh	Thành phần – Hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (có VAT)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
1	Huyết thanh kháng dại tinh chế	Kháng thể kháng vi rút dại 1000 IU/5ml	4	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	430.186	10	4.301.860
2	Phòng cúm	Mỗi 0,5ml vắc xin (kháng nguyên bề mặt, bất hoạt) chứa: A/Missouri/11/2025 (H1N1)pdm09-like strain (A/Missouri/11/2025, IVR-279) 15 µg haemagglutinin, A/Darwin/1454/2025 (H3N2)-like strain (A/Michigan/105/2025, SAN-049A) 15 µg haemagglutinin, B/Tokyo/EIS13-175/2025-like strain (B/Tokyo/EIS13-175/2025, wild type) 15 µg haemagglutinin	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	264.000	900	237.600.000
3	Phòng dại	Mỗi liều vắc xin hoàn nguyên 0,5ml chứa: Virus dại bất hoạt (chủng Wistar Rabies PM/WI 38 1503-3M) ≥ 2,5 IU	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	305.569	50	15.278.450
4	Phòng dại	Virus dại bất hoạt (chủng L. Pasteur 2061/Vero được nhân giống trên tế bào Vero) ≥ 2,5 IU	5	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	191.415	50	9.570.750
5	Phòng Sởi-Quai bị-Rubella	Virus sởi sống, giảm độc lực (chủng Schwarz); Virus quai bị sống, giảm độc lực (chủng RIT 4385); Virus rubella sống, giảm độc lực (chủng Wistar RA 27/3)-≥ $10^{3,0}$ $CCID_{50}$; ≥ $10^{3,7}$ $CCID_{50}$; ≥ $10^{3,0}$ $CCID_{50}$	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	295.446	100	29.544.600

STT	Phòng Bệnh	Thành phần – Hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (có VAT)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
6	Phòng Tả	Mỗi liều 1,5ml vắc xin chứa: V.cholerae O1, El Tor, Phil.6973 (bất hoạt bằng formaldehyde) 600 E.U. LPS; V.cholerae O139, 4260B (bất hoạt bằng formaldehyde) 600 E.U. LPS; V.cholerae O1, Cairo 50 (bất hoạt bằng formaldehyde) 300 E.U. LPS; V.cholerae O1, Cairo 50 (bất hoạt bằng nhiệt độ) 300 E.U. LPS; V.cholerae O1, Cairo 48 (bất hoạt bằng nhiệt độ) 300 E.U. LPS).	4	Uống	Hỗn dịch uống	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	75.385	200	15.077.000
7	Phòng Ung thư cổ tử cung)	Mỗi liều 0,5mL chứa 30mcg protein L1 HPV týp 6; 40mcg protein L1 HPV týp 11; 60mcg protein L1 HPV týp 16; 40mcg protein L1 HPV týp 18; 20mcg protein L1 HPV cho mỗi týp 31,33,45,52 và 58	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	2.726.850	250	681.712.500
8	Phòng viêm gan A, viêm gan B	Mỗi liều 1ml chứa Hepatitis A virus antigen (HM175 strain) 720 Elisa units; r-DNA Hepatitis B virus surface antigen (HBsAg) 20mcg	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	546.842	300	164.052.600
9	Phòng viêm gan B	Mỗi liều vắc xin 1ml chứa: Protein kháng nguyên bề mặt HBsAg (độ tinh khiết ≥ 95%) 20mcg	5	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	79.905	250	19.976.250
10	Phòng Viêm màng não mô cầu nhóm B	Protein tổng hợp (fusion protein) NHBA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Protein NadA Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. -Protein tổng hợp fHbp Neisseria meningitidis nhóm B tái tổ hợp: 50mcg. - Túi màng ngoài từ Neisseria meningitidis nhóm B chủng NZ98/254 được đo bằng tổng lượng protein có chứa PorA P1.4: 25mcg	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	1.653.755	200	330.751.000
11	Phòng virus hợp bào hô hấp RSV	Nirsevimab (cách ghi hoạt chất tại Hoa Kỳ: Nirsevimab-alip) 50mg/0,5ml	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	8.300.000	10	83.000.000

STT	Phòng Bệnh	Thành phần – Hàm lượng	Nhóm TCKT	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Đơn giá kế hoạch (có VAT)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
12	Phòng xâm lấn và bệnh viêm phổi do Streptoccocus pneumoniae	Mỗi liều đơn 0,5 ml: Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 5 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 6A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 6B polysaccharid phế cầu khuẩn 4,4 mcg; Huyết thanh tuýp 7F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 8 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 9V polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 10A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 11A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 12F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 14 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 15B polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 18C polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 19A polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 19F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 22F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 23F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; Huyết thanh tuýp 33F polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2 mcg; (20 cộng hợp phế cầu khuẩn - saccharid cộng hợp với CRM197)	1	Tiêm	Thuốc tiêm	Hộp/Lọ/Ống/Tuýp/Bơm tiêm/ Liều	1.400.490	250	350.122.500
Tổng cộng:		**12**	**khoản**						**1.940.987.510**

Nhóm 1:	8	khoản	**Giá trị:**	1.892.061.650
Nhóm 4:	2	khoản	**Giá trị:**	19.378.860
Nhóm 5:	2	khoản	**Giá trị:**	29.547.000

Số lượng: **12 khoản**

Tổng trị giá: **1.940.987.510 VNĐ**

Số tiền bằng chữ: (Một tỷ, chín trăm bốn mươi triệu, chín trăm tám mươi bảy nghìn, năm trăm mười đồng./.)

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA CHÁNH HƯNG

BS CKII. PHAN NHẬT KHÁNH